TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: **23**/2024/HS-ST
Ngày 25-12-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lường Văn Dũng.

2. Ông Bùi Như Lữ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Thào A Sùng, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2024, tại phòng xét xử Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2024/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Quàng Văn D** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 25/3/1986 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản Na Cai, xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn Xương, sinh năm 1956 và bà Quàng Thị Loan, sinh năm 1958; vợ Quàng Thị Khương, sinh năm 1992 (đã ly hôn năm 2017) và có 01 người con, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 15/01/2016 bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xử phạt 07 tháng tù về tội: *"Trộm cắp tài sản"*, ngày 19/7/2016 bị cáo chấp hành xong, hiện đã được xoá án tích. Ngày 25/10/2018 bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xử phạt 18 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, ngày 02/01/2020 bị cáo chấp hành xong, hiện đã được xoá án tích. Ngày 22/9/2020 bị Toà án nhân dân quận Ba Đình, T phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, ngày 12/3/2021 bị cáo chấp hành xong, hiện đã được xoá án tích. Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giam từ ngày 05/8/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt.

2- Họ và tên: **Lò Văn T** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 04/5/2004 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản Na Ản, xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Khanh, sinh năm 1983 và bà Cà Thị Yếm, sinh năm 1984; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 15/6/2024 đến ngày 24/6/2024; tạm giam từ ngày 24/6/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt.

3- Họ và tên: **Cà Văn P** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 14/4/2004 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản Na Ản, xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn Chận, sinh năm 1982 và bà Lò Thị Thanh, sinh năm 1985; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 15/6/2024 đến ngày 24/6/2024; tạm giam từ ngày 24/6/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn D:*

Bà **Lường Thị Thơm** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T:*

Bà **Mai Thị Thanh Liêm** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Cà Văn P:*

Bà **Lê Thị Diệu** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1- Anh **Quàng Văn Duân**, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Bản Na Cai, xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

2- Anh **Lò Văn Khanh**, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Bản Na Ản, xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 14/6/2024, Quàng Văn D điều khiển xe máy biển kiểm soát 27F9-0568 đi từ nhà đến bản Háng Tàu, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên để tìm mua ma túy sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến đầu bản Háng Tàu, D gặp một người đàn ông dân tộc Mông giới thiệu tên là Minh và hỏi mua được của người này 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa Heroine với giá 500.000đ. Mua được Heroine, D đi vào bụi rậm ven đường lấy một ít ra sử dụng, số Heroine còn lại D mang về nhà cất giấu tại túi quần bò bên trái của D treo trên đầu giường ngủ. Đến khoảng 10 giờ ngày 15/6/2024, D tiếp tục lấy Heroine trong gói ra sử dụng sau đó cất lại chỗ cũ.

Khoảng 12 giờ cùng ngày 15/6/2024, Cà Văn P và Lò Văn T đang ngồi uống nước ở dọc đường thuộc bản Giói B, xã Luân Giói, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên thì có một người đàn ông dân tộc Kinh không biết họ và tên, địa chỉ hỏi cả hai có biết chỗ nào bán Heroine thì mua giúp 200.000đ, khi mua được sẽ cho P và T cùng sử dụng. P, T đồng ý và nhận 200.000đ của người này. Sau đó P gọi điện từ số thuê bao 0378227363 của P đến số thuê bao 0399602174 của D hỏi mua 200.000đ Heroine. D đồng ý hẹn gặp tại đoạn đường dốc thuộc bản Na Ản, xã Luân Giói, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Sau khi thỏa thuận xong, D lấy gói Heroine đã mua ngày 14/6/2024 cho vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27F9-0568 đi giao ma túy cho P. Hỏi mua được Heroine của D, P bảo T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B2-309.48 của T chở P đến điểm hẹn để mua Heroine. Khi T chở P đến đoạn đường dốc bản Na Ản thì thấy D đang đi xe ngược chiều, P xuống xe đi ra chỗ D đang dừng cách đó khoảng 03 mét và đưa cho D 200.000đ, D đưa lại cho P 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh, rồi đi về nhà. P quay ra chỗ T nói mua được Heroine rồi. Hồi 13 giờ 20 phút cùng ngày, khi T chở P về đến khu vực bản Na Ản, xã Luân Giói, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên thì gặp tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông, P đã ném gói Heroine từ lòng bàn tay phải xuống dưới đất và dùng chân phải dẫm lên. Tổ công tác phát hiện đã bắt quả tang và thu giữ dưới đất vị trí chân phải của P đang dẫm lên 01 gói nilon màu xanh bên trong chất bột màu trắng đục, dạng nén nghi Heroine khối lượng 0,31 gam. Đến ngày 05/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã bắt tạm giam đối với Quàng Văn D, số tiền 200.000đ bán Heroine mà có Quàng Văn D đã tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm: 01 gói nilon màu xanh được dùng nhiệt hàn kín, bên trong chứa chất bột màu trắng đục, dạng nén nghi Heroine; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE α màu đen bạc, biển kiểm soát 27B2-309.48; số khung: RLHJA3923NY025510; số máy: JA39E2521723, xe cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại IPHONE 7 PLUS; chiếc xe máy, nhãn hiệu YAMAHA, màu đỏ, biển kiểm soát 27F9-0568.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, niêm phong lại vật chứng gửi giám định và niêm phong lại đồ vật, tài liệu hồi 17giờ 25 phút ngày 15/6/2024 xác định: Số chất bộ màu trắng đục nghi Heroine thu giữ của Cà Văn P, Lò Văn T có khối lượng 0,31 gam, gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 1045/KL-KTHS ngày 22/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Cà Văn P, Lò Văn T có khối lượng 0,31 gam là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn lại vật chứng sau giám định.

Quá trình giải quyết vụ án bị cáo Lò Văn T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn Khanh có lời khai thể hiện: Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE α màu đen bạc, biển kiểm soát 27B2-309.48; số khung: RLHJA3923NY025510; số máy: JA39E2521723, xe cũ đã qua sử dụng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của Lò Văn T là tài sản của bị cáo Lò Văn T và anh Lò Văn Khanh, chiếc xe mua hết 18.000.000đ vào năm 2021 ở T phố Điện Biên Phủ. Trong đó bị cáo Lò Văn T góp 6.000.000đ, anh Lò Văn Khanh góp 12.000.000đ, nên làm đơn đề nghị Tòa án trả lại chiếc xe cho anh để làm phương tiện đi lại. Tuy nhiên, tại phiên toà hôm nay bị cáo Lò Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn Khanh đều có lời khai thể hiện: Chiếc xe máy trên là tài sản riêng của bị cáo Lò Văn T, chiếc xe bị cáo mua năm 2021 với giá 18.000.000đ, số tiền dùng mua xe là bị cáo Lò Văn T đi làm thuê công trình mà có, chiếc xe đăng ký đứng tên Lò Văn T, anh Lò Văn Khanh không đóng góp gì để mua xe.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã điều tra xác minh, xác định chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, màu đỏ, biển kiểm soát 27F9-0568 mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của Quàng Văn D là tài sản hợp pháp của anh Quàng Văn Duân, anh Quàng Văn Duân có đơn xin lại chiếc xe có xác nhận của chính quyền địa phương. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 747b/QĐXLVC ngày 11/8/2024 trả lại chiếc xe máy trên cho anh Quàng Văn Duân.

Quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Quàng Văn Duân có lời khai thể hiện: Chiếc xe máy, nhãn hiệu YAMAHA, màu đỏ, biển kiểm soát 27F9-0568 mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của Quàng Văn D là tài sản của anh, chiếc xe trên anh mua lại của chị Lò Thị Biên, trước kia công tác tại Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên vào năm 2015 với giá 7.000.000đ. Nhưng hiện tại chiếc xe chưa sang tên, đổi chủ, nên xe vẫn đăng ký tên Lò Thị Biên.

Bản cáo trạng số: 131/CT-VKSĐBĐ ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Quàng Văn D về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Cà Văn P, Lò Văn T về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Quàng Văn D, Cà Văn P, Lò Văn T cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Quàng Văn D từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội: *"Mua bán phép chất ma túy"*.

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Cà Văn P từ 01 năm 01 tháng đến 01 năm 04 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 năm 01 tháng đến 01 năm 04 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 0,2 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 mảnh nilon màu xanh.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* của bị cáo Quàng Văn D do phạm tội mà có, bị cáo Quàng Văn D đã chi tiêu hết. Do vậy cần phải truy thu số tiền trên.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại IPHONE 7 PLUS, màu đen, có số IMEI: 359188071190722; số MEID:35918807119072, điện thoại cũ đã qua sử dụng, bên trong lắp sim có thuê bao 0378.227.363 thu giữ của Cà Văn P.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE α màu đen bạc, biển kiểm soát 27B2-309.48; số khung: RLHJA3923NY025510; số máy: JA39E2521723, xe cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn T.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Miễn án phí hình sự cho bị cáo Quàng Văn D, Cà Văn P, Lò Văn T.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn D: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Quàng Văn D để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Cà Văn P: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Cà Văn P để áp dụng mức án thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Kiểm sát viên tranh luận: Tại phiên toà người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng mức án thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo Cà Văn P là không có căn cứ. Bởi lẽ, với khối lượng ma tuý của bị cáo tàng trữ là 0,31 gam Heroine. Như vậy, với khối lượng 0,31 gam Heroine bị cáo tàng trữ đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án từ 01 năm 01 tháng đến 01 năm 04 tháng phù hợp tính chất mức độ hành vi của bị cáo. Do đó, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm. Người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét, cân nhắc khi nghị án, không tranh luận gì thêm.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Lò Văn T để áp dụng mức án thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Kiểm sát viên tranh luận: Tại phiên toà người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng mức án thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo Lò Văn T là không có căn cứ. Bởi lẽ, với khối lượng ma tuý của bị cáo tàng trữ là 0,31 gam Heroine. Như vậy, với khối lượng 0,31 gam Heroine bị cáo tàng trữ đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án từ 01 năm 01 tháng đến 01 năm 04 tháng phù hợp tính chất mức độ hành vi của bị cáo. Do đó, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm. Người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét, cân nhắc khi nghị án, không tranh luận gì thêm.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Quàng Văn Duân có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ. Cho nên, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[2]. Xét về hành vi của các bị cáo Quàng Văn D, Cà Văn P, Lò Văn T bị truy tố thấy rằng: Khoảng 12 giờ ngày 15/6/2024, tại đoạn đường dốc thuộc bản Na Ản, xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Quàng Văn D đã có hành vi bán 0,31 gam Heroine cho Cà Văn P, thu được 200.000 đồng. Hồi 13 giờ 20 phút cùng ngày, tại khu vực bản Na Ản, xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông bắt quả tang Cà Văn P, Lò Văn T đang có hành vi cất giấu trái phép 0,31 gam Heroine, mục đích để cùng nhau sử dụng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo Cà Văn P, Lò Văn T phù hợp với lời khai của bị cáo Quàng Văn D, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Quàng Văn D đã phạm vào tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo Cà Văn P, Lò Văn T đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm…"

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

"c. Heroine,Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Như vậy, Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo Quàng Văn D là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Trong vụ án này bị cáo Cà Văn P và Lò Văn T là đồng phạm, đều là người thực hành, giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ với nhau, nên vụ án không có tính tổ chức. Hành vi của các bị cáo Cà Văn P, Lò Văn T là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là những người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo Quàng Văn D còn tiếp tay cho những kẻ nghiện chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Luân Giới nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy hành vi của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo Quàng Văn D, ngày 15/01/2016 bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xử phạt 07 tháng tù về tội: *"Trộm cắp tài sản"*, ngày 19/7/2016 bị cáo chấp hành xong, hiện đã được xoá án tích. Ngày 25/10/2018 bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xử phạt 18 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, ngày 02/01/2020 bị cáo chấp hành xong, hiện đã được xoá án tích. Ngày 22/9/2020 bị Toà án nhân dân quận Ba Đình, T phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, ngày 12/3/2021 bị cáo chấp hành xong, hiện đã được xoá án tích,

nên không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Cà Văn P, Lò Văn T chưa có tiền án, tiền sự không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo T khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Quàng Văn D có ông nội là Quàng Văn Lún được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; bị cáo Cà Văn P có ông ngoại là Lò Văn Hỏi được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Bị cáo Lò Văn T có ông nội là Lò Văn Thương được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[5]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, những người bào chữa về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện các bị cáo trở T công dân sống có ích cho gia đình và xã hội đối với bị cáo Quàng Văn D. Người bào chữa cho các bị cáo Lò Văn T, Cà Văn P đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt. HĐXX thấy đề nghị của những người bào chữa là không tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy, HĐXX không chấp nhận đề xuất của người bào chữa.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 và Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo làm nông nghiệp là những đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do vậy, không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, những người bào chữa là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án: Gồm 0,2 gam Heroine hoàn lại sau giám định là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, 01 mảnh nilon màu xanh là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại IPHONE 7 PLUS, màu đen, có số IMEI: 359188071190722; số MEID:35918807119072, điện thoại cũ đã qua sử dụng, bên trong lắp sim có thuê bao 0378.227.363 thu giữ của Cà Văn P theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE α màu đen bạc, biển kiểm soát 27B2-309.48; số khung: RLHJA3923NY025510; số máy: JA39E2521723, xe cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn T theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* của bị cáo Quàng Văn D do bị cáo bán ma tuý cho Cà Văn P, Lò Văn T vào ngày 15/6/2024 theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên, số tiền trên bị cáo Quàng Văn D đã chi tiêu hết. Do vậy cần phải truy thu số tiền trên.

[8]. Các vấn đề khác:

- Đối với chiếc điện thoại Quàng Văn D sử dụng liên lạc với Cà Văn P, tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà Quàng Văn D khai sử dụng chiếc điện thoại NOKIA màu đen, loại bàn phím số để liên lạc với P, do chiếc điện thoại đã hỏng, D để ở giường ngủ của D ở nhà anh trai D là Quàng Văn Duân, sinh năm 1983, trú tại bản Na Cai, xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã tiến hành làm việc với Quàng Văn Duân, Duân khai nhận có sự việc như Quàng Văn D khai. Tuy nhiên, do điện thoại bị hỏng nên Duân đã bán sắt vụn, chiếc điện thoại trên bên trong có lắp 01 sim cách đây khoảng một tháng cho người mua bán điện thoại cũ, hỏng qua đường. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với Quàng Văn Duân không biết Quàng Văn D sử dụng chiếc xe máy vào việc phạm tội, không biết chiếc điện thoại NOKIA màu đen, loại bàn phím số mà ông bán là vật chứng của vụ án, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông không đề nghị xử lý. HĐXX không xem xét.

- Đối với người đàn ông dân tộc Kinh đã đưa số tiền 200.000đ cho P để P và T đi mua Heroine ngày 15/6/2024, do các bị cáo P, T không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông không có căn cứ để xác định đối tượng, vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên Minh người đã bán Heroine cho bị cáo Quàng Văn D vào ngày 14/6/2024, tại khu vực bản Háng Tầu, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. CƠ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại bản Háng Tầu, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên không có người nào tên Minh, có đặc điểm như bị cáo khai. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông không đủ căn cứ để xác định đối tượng, nên không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[9]. Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang cư trú nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, HĐXX áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo Quàng Văn D, Cà Văn P, Lò Văn T.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Quàng Văn D** phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*:

Xử phạt bị cáo **Quàng Văn D** 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 05/8/2024).

2. Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo **Cà Văn P**, **Lò Văn T** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*:

Xử phạt bị cáo **Cà Văn P** 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 15/6/2024).

Xử phạt bị cáo **Lò Văn T** 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 15/6/2024).

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,2 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 mảnh nilon màu xanh.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại IPHONE 7 PLUS, màu đen, có số IMEI: 359188071190722; số MEID:35918807119072, điện thoại cũ đã qua sử dụng, bên trong lắp sim có thuê bao 0378.227.363 thu giữ của Cà Văn P.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE α màu đen bạc, biển kiểm soát 27B2-309.48; số khung: RLHJA3923NY025510; số máy: JA39E2521723, xe cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn T.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* của bị cáo Quàng Văn D do phạm tội mà có, bị cáo Quàng Văn D đã chi tiêu hết. Do vậy cần phải truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền trên.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 21/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

5. **Về án phí**: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Quàng Văn D, Cà Văn P, Lò Văn T.

6. **Về quyền kháng cáo**: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/12/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/12/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Như Lữ **Lường Văn Dũng** **Nguyễn Thanh Giang**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBĐ;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Những người bào chữa;
- Những người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Giang

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBĐ;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Những người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Giang

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Văn Dũng **Quàng Ngọc Tiên** **Nguyễn Thanh Giang**